

ĐẠI HỌC QUỐC GIA THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN
KHOA CÔNG NGHỆ THÔNG TIN



BÀI TẬP 03

Xử lý ngôn ngữ tự nhiên nâng cao HP2_K32

Giảng viên – Đinh Điền

Họ và tên sinh viên – Phạm Gia Thông

MSHV – 20120201

Thành phố Hồ Chí Minh – 2023

MỤC LỤC

I. Anh/Chị hãy cho biết từ chỉ loại (classifier) hay còn gọi là phó danh từ (counoun) trong tiếng Việt, như: cái, con, cuốn, ... có phải là đặc điểm của riêng tiếng Việt hay của những ngôn ngữ nào khác?	3
II. Tiếng Việt là thứ tiếng có thanh điệu (6 thanh: ngang, huyền, hỏi, ngã, sắc, nặng). Đây là đặc điểm của riêng tiếng Việt hay của những ngôn ngữ nào khác?	3
III. Anh/Chị hãy cho biết hiện tượng từ láy (reduplicative word) trong tiếng Việt, như: lấp lánh, lung linh,.. có phải là đặc điểm của riêng tiếng Việt hay của những ngôn ngữ nào khác?	4
IV. Anh/Chị hãy cho biết hiện tượng dạng láy, như: lập cà lập cập, nhí nha nhí nhảnh, ,.. có phải là đặc điểm của riêng tiếng Việt hay của những ngôn ngữ nào khác?	4
V. Anh/Chị hãy cho biết hiện tượng nói lái (spoonerism), như: hiện đại -> hại điện,.. có phải là đặc điểm của riêng tiếng Việt hay của những ngôn ngữ nào khác?	5

I. Anh/Chị hãy cho biết từ chỉ loại (classifier) hay còn gọi là phó danh từ (co-noun) trong tiếng Việt, như: cái, con, cuốn, ... có phải là đặc điểm của riêng tiếng Việt hay của những ngôn ngữ nào khác?

Từ chỉ loại (classifier) hay phó danh từ (co-noun) là một loại từ được sử dụng để đếm, xác định hoặc mô tả đặc điểm của danh từ trong một ngữ cảnh cụ thể. Các từ chỉ loại phổ biến trong tiếng Việt như "cái", "con", "cuốn" thường được sử dụng để đếm các đối tượng vô hình, động vật, vật thể, sách và nhiều loại danh từ khác.

Tuy nhiên, không chỉ tiếng Việt mà còn có nhiều ngôn ngữ khác cũng sử dụng từ chỉ loại tương tự. Ví dụ, tiếng Trung Quốc có các từ như "个" (ge), "只" (zhi), "本" (ben) để đếm các danh từ tương ứng. Tiếng Nhật cũng có hệ thống từ chỉ loại phức tạp gọi là "bộ đếm" (counter words) như "一つ" (hitotsu), "匹" (hiki), "冊" (satsu) để đếm các đối tượng khác nhau.

Do đó, các từ chỉ loại hay phó danh từ không chỉ là đặc điểm riêng của tiếng Việt mà còn xuất hiện trong nhiều ngôn ngữ khác trên thế giới để phục vụ cho việc đếm và xác định số lượng của các danh từ.

II. Tiếng Việt là thứ tiếng có thanh điệu (6 thanh: ngang, huyền, hỏi, ngã, sắc, nặng). Đây là đặc điểm của riêng tiếng Việt hay của những ngôn ngữ nào khác?

Các ngôn ngữ khác cũng có thể có hệ thống thanh điệu tương tự như tiếng Việt, nhưng không phải tất cả các ngôn ngữ đều có. Đặc điểm này không chỉ riêng của tiếng Việt mà còn của một số ngôn ngữ khác ở khu vực Đông Nam Á, bao gồm tiếng Thái, tiếng Lào, tiếng Campuchia và tiếng Hmong.

Ví dụ, tiếng Thái có một hệ thống thanh điệu phức tạp gồm 5 loại thanh: ngang, huyền, sắc, nặng và lưỡi hái. Mỗi thanh điệu trong tiếng Thái cũng có thể thay đổi ý nghĩa của từ và có thể áp dụng cho cả nguyên âm và phụ âm.

Cũng có một số ngôn ngữ khác trên thế giới sử dụng hệ thống thanh điệu, chẳng hạn như tiếng Trung Quốc, trong đó có tiếng Quảng Đông và tiếng Phổ thông Trung Quốc (Mandarin). Trong tiếng Trung, thanh điệu quan trọng để phân biệt ý nghĩa giữa các từ và cụm từ khác nhau. Tuy nhiên, số lượng thanh điệu và cách áp dụng có thể khác nhau giữa các ngôn ngữ trong gia đình ngôn ngữ Trung Hoa.

Vì vậy, mặc dù tiếng Việt có hệ thống thanh điệu riêng với 6 thanh điệu, đặc điểm này không phải là duy nhất và cũng xuất hiện trong một số ngôn ngữ khác trên thế giới.

III. Anh/Chị hãy cho biết hiện tượng từ láy (reduplicative word) trong tiếng Việt, như: lấp lánh, lung linh,.. có phải là đặc điểm của riêng tiếng Việt hay của những ngôn ngữ nào khác?

Hiện tượng từ láy (reduplicative word) không chỉ có trong tiếng Việt mà cũng tồn tại trong nhiều ngôn ngữ khác trên thế giới. Đây là một phương thức tạo từ trong ngôn ngữ, trong đó một từ hoặc một phần của từ được lặp lại để tạo ra từ mới với ý nghĩa tương tự hoặc có tính chất bổ sung.

Các từ láy trong tiếng Việt như "lấp lánh", "lung linh" là ví dụ điển hình của từ láy. Chúng tạo ra hiệu ứng âm thanh phong phú và mang tính chất biểu cảm, nhấn mạnh ý nghĩa hoặc tình trạng của từ gốc. Ví dụ khác trong tiếng Việt gồm "vui vẻ", "trắng trẻo", "đen tối" và "tươi tắn".

Ngoài tiếng Việt, từ láy cũng tồn tại trong các ngôn ngữ khác như tiếng Anh, tiếng Trung, tiếng Nhật, tiếng Thái, và nhiều ngôn ngữ khác. Tuy nhiên, cách sử dụng và ý nghĩa của từ láy có thể khác nhau tùy theo từng ngôn ngữ cụ thể.

IV. Anh/Chị hãy cho biết hiện tượng dạng láy, như: lập cà lập cập, nhí nha nhí nhảnh, .. có phải là đặc điểm của riêng tiếng Việt hay của những ngôn ngữ nào khác?

Hiện tượng dạng láy là một đặc điểm của ngôn ngữ Việt Nam, cụ thể là tiếng Việt. Nó thể hiện qua việc sử dụng các từ hoặc cụm từ có âm tiết giống nhau hoặc tương tự nhau trong một câu để tạo ra sự nhấn mạnh, tăng tính diễn đạt và hiệu ứng âm thanh đặc biệt. Các ví dụ như "lập cà lập cập" và "nhí nha nhí nhảnh" là những ví dụ điển hình cho hiện tượng này.

Tuy nhiên, cũng có một số ngôn ngữ khác trên thế giới có tương tự hiện tượng dạng láy. Ví dụ, trong tiếng Trung, có một phương pháp diễn đạt gọi là "reduplication" (lặp lại) được sử dụng để tăng cường ý nghĩa và hiệu ứng ngôn ngữ. Tương tự, trong tiếng Nhật, có một hiện tượng tương đương được gọi là "reduplication" (lặp lại) hoặc "iterative" (lặp đi lặp lại).

Do đó, hiện tượng dạng láy không chỉ riêng của tiếng Việt mà còn tồn tại trong một số ngôn ngữ khác trên thế giới, tuy có thể có sự khác biệt về cách sử dụng và ngữ cảnh áp dụng.

V. Anh/Chị hãy cho biết hiện tượng nói lái (spoonerism), như: hiện đại -> hại điện,.. có phải là đặc điểm của riêng tiếng Việt hay của những ngôn ngữ nào khác?

Hiện tượng nói lái (spoonerism) là một hiện tượng ngôn ngữ xảy ra khi hai âm tiết trong một từ hoặc cụm từ được hoán đổi vị trí cho nhau, tạo ra một từ mới hoặc một cụm từ mới có ý nghĩa khác biệt. Ví dụ như "hiện đại" thành "hại điện" là một trường hợp của nói lái.

Nói lái không phải là đặc điểm riêng của tiếng Việt hoặc một ngôn ngữ cụ thể. Thực tế, hiện tượng này có thể xảy ra trong nhiều ngôn ngữ khác nhau trên thế giới. Tuy nhiên, tần suất và sự phổ biến của nói lái có thể khác nhau đối với từng ngôn ngữ cụ thể.

Nói lái thường được xem là một hiện tượng ngôn ngữ hài hước và thường được sử dụng trong các tình huống giao tiếp không chính thức hoặc để tạo ra sự chơi chữ, nhấn mạnh sự hài hước.